

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 24A

MÔN: KỸ NĂNG SOẠN THẢO VÀ LƯU TRỮ VĂN BẢN

GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 2

SỐ TIẾT: 30

LOẠI: LT

SỐ TC: 2

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312241001	Lê Huỳnh Yến	Anh	09/05/2001	4.0	7.5	8.5	7.7	
2	0312241002	Nguyễn Hùng	Anh	05/02/2006	7.0	7.1	7.8	7.4	
3	0312241003	Ngô Quốc	Bảo	27/11/2006	4.0	6.5	8.5	7.3	
4	0312241005	Võ Thị Kim	Duyên	24/02/2006	10.0	7.9	7.0	7.7	
5	0312241006	Ngô Thanh	Hằng	29/08/2006	10.0	7.3	6.8	7.3	
6	0312241007	Huỳnh Ngô Quốc	Huy	07/10/2006	4.0	6.5	7.3	6.7	
7	0312241008	Lê Phú	Hưng	09/08/2006	1.0	4.7	8.0	6.0	
8	0312241009	Đặng Hoàng	Kha	21/05/2006	7.0	7.7	8.0	7.8	
9	0312241013	Huỳnh Ngọc Trúc	Linh	13/10/2006	7.0	7.1	6.5	6.8	
10	0312241014	Trần Thị Kiều	Linh	03/08/2006	10.0	9.3	8.0	8.7	
11	0312241016	Hoàng Phạm Diễm	My	25/03/2006	10.0	9.7	8.8	9.3	
12	0312241018	Cao Hồng	Nhi	26/01/2006	7.0	7.8	8.8	8.2	
13	0312241019	Phạm Thị Xuân	Nhi	09/01/2006	10.0	7.8	7.8	8.0	
14	0312241021	Thạch Thị Đà	Ny	03/10/2006	7.0	9.8	10.0	9.6	
15	0312241022	Tôn Thọ	Phát	15/07/2005	4.0	8.6	7.0	7.3	
16	0312241024	Nguyễn Thuý	Vy	03/01/2006	9.0	8.1	8.0	8.1	
17	0312241025	Phùng Yến	Vy	12/07/2005	10.0	8.7	8.5	8.7	
18	0312241051	Tạ Duy	Tài	16/08/2004	10.0	9.0	8.0	8.6	
19	0312241056	Trần Chí	Bình	19/09/2006	8.0	8.4	8.3	8.3	
20	0312241058	Đỗ Minh	Đạt	29/07/2006	0.0	1.0	0.0	0.4	
21	0312241062	Nguyễn Kiến	Hưng	13/01/2006	7.0	8.8	8.0	8.2	
22	0312241063	Trần Thị Thuý	Linh	02/06/2006	0.0	8.2	7.5	7.0	
23	0312241064	Trần Thị Trà	My	14/11/2006	10.0	8.3	8.5	8.6	
24	0312241065	Phan Hoàng Kim	Thuận	09/10/2004	7.0	7.6	8.5	8.0	
25	0312241066	Trần Minh	Triều	10/08/2006	7.0	7.8	7.0	7.3	
26	0312241067	Nguyễn Phương	Tuyền	17/10/2006	10.0	8.1	8.5	8.5	
27	0312241082	Phạm Thị Yến	Nga	10/12/2006	4.0	8.5	7.5	7.6	
28	0312241083	Nguyễn Phúc	Tài	18/11/2006	4.0	8.7	8.3	8.0	
29	0312241085	Trần Quang	Thịnh	23/09/2006	10.0	9.4	8.8	9.2	
30	0312241100	Nguyễn Chí	Diễn	21/06/2003	5.0	6.9	7.8	7.2	
31	0312241102	Đỗ Quốc	Nam	24/08/2006	0.0	4.6	0.0	1.8	
32	0312241103	Lê Quang	Vinh	18/07/2006	4.0	6.6	8.8	7.4	
33	0312231075	Nguyễn Thành	Nam	12/03/2000	0.0	3.5	0.0	1.4	HG-CĐKTDN23B-KN ST< VB
34	0312231102	Lê Thị Kim	Huyền	06/09/2000	7.0	7.4	8.3	7.8	HG-CĐKTDN23B-KN ST< VB

STT	MSSV	HỌ TÊN			NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
Tổng kê		Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém	
Số lượng (Tỉ lệ)		34(100%)	3(8.8%)	12(35.3%)	13(38.2%)	3(8.8%)	0(0%)	0(0%)	3(8.8%)	

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 22 tháng 05 năm 2025

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN